

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

| | | | |
|-----------------------------------|-----------------------------|---|------|
| Tên học phần: | Kinh tế Trung Quốc | | |
| Mã học phần: | DDP0200 | Số tín chỉ: | 2 |
| Mã nhóm lớp học phần: | 232_DDP0200_01 | | |
| Hình thức thi: Tự luận | Thời gian làm bài: | 60 | phút |
| Thí sinh được tham khảo tài liệu: | <input type="checkbox"/> Có | <input checked="" type="checkbox"/> Không | |

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

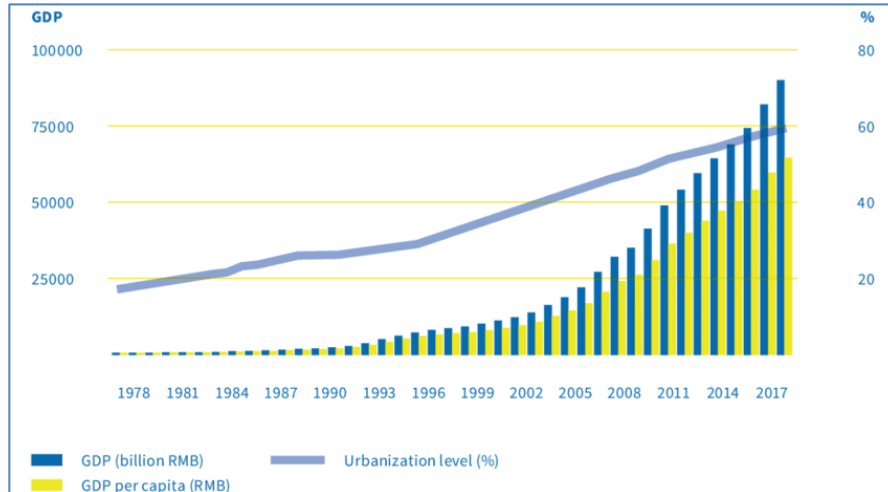
| Ký hiệu CLO | Nội dung CLO | Hình thức đánh giá | Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%) | Câu hỏi thi số | Điểm số tối đa | Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI |
|-------------|---|--------------------|--|----------------|----------------|-------------------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| CLO1 | Vận dụng kiến thức cơ sở ngành Đông phương học để giải quyết các vấn đề trong nghiên cứu kinh tế Trung Quốc | Tự luận | 50% | 1 | 5 | |
| CLO2 | Phân tích những yếu tố và chiến lược làm nên giai đoạn phát triển của nền kinh tế Trung Quốc từ 1978 đến nay. | Tự luận | 50% | 2 | 5 | |

II. Nội dung câu hỏi thi

Câu 1 (4đ): Điền vào chỗ trống với từ phù hợp

1. Năm 1978, _____ đưa ra chính sách "Cải cách và Mở cửa" nhằm hiện đại hóa nền kinh tế Trung Quốc.
2. Để đẩy mạnh sự phát triển Trung Quốc đã thiết lập các _____ như Thâm Quyển, Chu Hải, Sán Đầu và Hạ Môn để thu hút đầu tư nước ngoài và công nghệ.
3. Từ năm 1978, Trung Quốc đã chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền _____.
4. Năm 2001, Trung Quốc gia nhập _____ (WTO).
5. Sự phát triển nhanh chóng của các ngành công nghiệp sản xuất đã biến Trung Quốc thành "_____ thế giới".
6. Đại dự án mang tên "Sáng kiến _____ và Con đường" được Trung Quốc khởi xướng nhằm mở rộng ảnh hưởng kinh tế và cơ sở hạ tầng trên toàn cầu.
7. Từ năm 2010 đến nay, Trung Quốc đã trở thành quốc gia có GDP lớn thứ hai trên thế giới, chỉ sau _____.
8. " _____ " là chính sách dân số mà Trung Quốc đã thực hiện từ năm 1979 đến năm 2015 nhằm kiểm soát sự gia tăng dân số.
9. Tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc đã giúp hàng trăm triệu người thoát khỏi _____.
10. Trong nỗ lực giảm phụ thuộc vào than đá, Trung Quốc đã trở thành quốc gia dẫn đầu thế giới trong việc sản xuất và sử dụng _____ tái tạo.
11. Trung Quốc đã phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực _____, điển hình là sự ra đời của các công ty như Huawei và ZTE.
12. Trung Quốc rất quan tâm đến việc đầu tư vào cơ sở hạ tầng và hiện là nước có hệ thống _____ lớn nhất thế giới.
13. " _____ " được Trung Quốc xây dựng và là một trong những công trình thủy điện lớn nhất thế giới.
14. Đồng tiền chính thức của Trung Quốc có tên tiếng Việt là _____.
15. Tỉnh _____ được biết đến là "nhà máy của thế giới" do có số lượng cơ sở sản xuất công nghiệp lớn.
16. _____ là thành phố có nền kinh tế lớn nhất của Trung Quốc.

Câu 2 (6đ): Hãy xem biểu đồ sau



Biểu đồ: Sự tăng trưởng của GDP và mức độ đô thị hóa của Trung Quốc từ năm 1978 đến 2018, theo số liệu từ Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc. Nguồn: Dữ liệu từ Müller et al. (2019)

- Anh chị nhìn thấy được gì từ biểu đồ này?
- Theo anh chị, nguyên nhân nào tạo ra sự “trỗi dậy” của Trung Quốc về mặt kinh tế? Trung Quốc đã sử dụng những chiến lược nào trong việc phát triển kinh tế của mình một cách nhanh chóng như vậy?
- Sự phát triển kinh tế của Trung Quốc hiện đang gặp phải những thách thức nào ở bình diện trong nước lẫn quốc tế?
- Việt Nam chúng ta có thể học hỏi gì từ chiến lược phát triển kinh tế nhanh chóng này của Trung Quốc?

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

TS. Phạm Đình Tiên

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

Đã ký

TS. Nguyễn Đăng Khoa

Câu 1 (4đ): Mỗi câu đúng 0.25đ x 16 câu

1. Đặng Tiểu Bình
2. Đặc khu kinh tế
3. Kinh tế thị trường (XHCN)
4. Tổ chức Thương mại Thế giới
5. Công xưởng
6. Vòng đai
7. Hoa Kỳ/ Mỹ
8. Chính sách một con
9. Đói nghèo
10. Năng lượng
11. Công nghệ (thông tin)
12. Đường sắt tốc độ cao
13. Đập Tam Hiệp
14. Nhân dân tệ
15. Quảng Đông
16. Thượng Hải

Câu 2 (6đ):

| STT | Nội dung | Điểm |
|------------|---|-------------|
| 1 | <p>Nhận xét từ biểu đồ:</p> <ul style="list-style-type: none">• Có một xu hướng tăng trưởng mạnh mẽ của GDP Trung Quốc từ năm 1978 đến 2018, điều này phản ánh sự phát triển kinh tế nhanh chóng của quốc gia này.• Cùng với đó, mức độ đô thị hóa cũng tăng lên đáng kể, cho thấy một dân số ngày càng có xu hướng chuyển từ nông thôn lên các thành phố để tìm cơ hội việc làm và cuộc sống tốt hơn. | 1.5 |
| 2 | <p>Nguyên nhân của sự "trỗi dậy" kinh tế Trung Quốc:</p> <ul style="list-style-type: none">• Sự "trỗi dậy" kinh tế của Trung Quốc có thể được quy cho nhiều yếu tố, bao gồm cải cách kinh tế và mở cửa thị trường từ cuối những năm 1970, đầu tư lớn vào cơ sở hạ tầng, quản lý chặt chẽ của chính phủ, và tập trung vào xuất khẩu.• Đồng thời, Trung Quốc cũng cho phép thành lập các đặc khu kinh tế như Thâm Quyển để làm bàn đạp phát triển kinh tế, đặc biệt là ngành công nghiệp sản xuất và công nghiệp công nghệ cao.• Trung Quốc cũng đã thu hút đầu tư nước ngoài và chuyển giao công nghệ, cũng như đào tạo một lực lượng lao động lớn và có trình độ cao. | 1.5 |
| 3 | <p>Thách thức trong phát triển kinh tế của Trung Quốc:</p> <ul style="list-style-type: none">• Trung Quốc đang phải đối mặt với những thách thức như sự già hóa dân số, sự chênh lệch giàu nghèo và phân hóa khu vực, ô nhiễm môi trường, và cần phải chuyển đổi từ một nền kinh tế dựa vào xuất khẩu sang một nền kinh tế dựa vào đổi mới và tiêu dùng nội địa.• Trên bình diện quốc tế, căng thẳng thương mại với các quốc gia như Hoa Kỳ, và các quy định thương mại toàn cầu ngày càng khắt khe cũng là những thách thức đáng kể.• ... (quan điểm riêng của sinh viên) | 1.5 |

| | | |
|---|---|-----|
| 4 | <p>Bài học cho Việt Nam từ chiến lược phát triển kinh tế của Trung Quốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các bài học mà Việt Nam có thể học hỏi từ Trung Quốc bao gồm tầm quan trọng của việc mở cửa thị trường và thu hút đầu tư nước ngoài. • Việt Nam cũng có thể nhìn vào cách Trung Quốc đầu tư vào cơ sở hạ tầng và giáo dục để xây dựng nền tảng vững chắc cho tăng trưởng lâu dài. • Tập trung vào đổi mới sáng tạo và công nghệ cao là chìa khóa để tạo ra sản phẩm và dịch vụ có giá trị gia tăng cao. • Việt Nam cũng cần lưu ý đến việc cân bằng tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. | 1.5 |
|---|---|-----|

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐÁP ÁN



TS. Phạm Đình Tiến

GIẢNG VIÊN RA ĐÁP ÁN

Đã ký

TS. Nguyễn Đăng Khoa